Ký bởi: BỘ TÀI CHÍNH
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
Thời gian ký: 07/07/2026 14:37:32 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 9546 /BTC-QLCS V/v trả lời kiến nghị của cử tri Thành phố Hồ Chí Minh gửi tới sau Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khoá XVI.	*Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2026*

Kính gửi:
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.

Bộ Tài chính nhận được kiến nghị của cử tri Thành phố Hồ Chí Minh do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến tại Công văn số 498/UBDNGS16 ngày 12/6/2026 của Ủy Ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI; Sau khi nghiên cứu, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Nội dung kiến nghị của cử tri:

Liên quan đến triển khai và thực hiện các quy định của Luật Đất đai, cử tri phản ánh hiện nay nhiều Thuế cơ sở khi giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở có cách hiểu và áp dụng chưa thống nhất đối với điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi chuyển mục đích sử dụng đất. Theo đó, Thuế cơ sở yêu cầu đối với "Trường hợp đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở được xác định khi công nhận quyền sử dụng đất mà chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở;…" chỉ được áp dụng với những thửa đất được công nhận quyền sử dụng đất lần đầu. Đồng thời, bên cạnh việc áp dụng đối với đất vườn, ao thì quy định còn được áp dụng với đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở, song Thuế cơ sở yêu cầu các thửa đất bắt buộc phải có nguồn gốc từ đất vườn, ao mới được áp dụng chính sách. Do đó, cử tri cho rằng cách hiểu và áp dụng như trên chưa thật sự thống nhất với tinh thần quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội và Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ, gây khó khăn và ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của người dân.

Do đó, cử tri kiến nghị Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể việc xác định đối tượng và điều kiện áp dụng chính sách tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 và Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP, bảo đảm việc áp dụng pháp luật được thống nhất giữa các địa phương, tránh phát sinh cách hiểu khác nhau, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị:

2.1. Liên quan đến nội dung tính tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp sang đất ở theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội, ngày 08/06/2026, Bộ Tài chính đã có Công văn số 7713/BTC-QLCS gửi Thuế các tỉnh, thành phố (tại nơi nhận có Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố) để hướng dẫn cụ thể về phạm vi, đối tượng áp dụng của c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 và Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP về việc tính tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp sang đất ở *(đính kèm)*.

2.2. Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Cục Thuế đã có Công văn số 3948/CT-KTr ngày 12/6/2026 gửi Thuế Thành phố Hồ chí Minh, theo đó, yêu cầu rà soát việc áp dụng chính sách về tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại phát sinh từ việc áp dụng chính sách chưa thống nhất, chưa đúng quy định nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Thuế Thành phố Hồ Chí Minh đã Công văn số 7889/TPHCM-QLĐ ngày 30/6/2026 gửi 29 Thuế cơ sở Thành phố Hồ Chính Minh yêu cầu chấn chỉnh khi xử lý hồ sơ về chuyển đổi mục đích sử dụng đất *(đính kèm)*.

Bộ Tài chính trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh để thông tin tới cử tri; gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội để tổng hợp, theo dõi, giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ: Vụ QHĐP;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBND TP. Hồ Chí Minh;
- STC TP. Hồ Chí Minh;
- Vụ Pháp chế;
- Cục Thuế;
- Vụ NSNN (để theo dõi);
- Cục CNTT (để đăng tải Cổng TTĐT);
- Lưu: VT, QLCS (06b).

BỘ TRƯỞNG

Ngô Văn Tuấn

Ký bởi: BỘ TÀI CHÍNH
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
Thời gian ký: 10/06/2026 16:07:01 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 7726/BTC-QLCS
V/v trả lời kiến nghị cử tri của Đại biểu Quốc hội.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2026

Kính gửi:
- Đại biểu Quốc hội Phạm Trọng Nhân;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh.

Bộ Tài chính nhận được Phiếu chuyển kiến nghị cử tri của đại biểu Quốc hội Phạm Trọng Nhân, đại biểu Quốc hội khoá XVI thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nghiên cứu Bộ Tài chính trả lời như sau:

Nội dung kiến nghị:

Theo phản ánh của cử tri, hiện nay Thuế cơ sở 27 Thành phố Hồ Chí Minh khi giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở đang có cách hiểu và áp dụng chưa thống nhất đối với điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi chuyển mục đích sử dụng đất. Thuế cơ sở 27 Thành phố Hồ Chí Minh đang được hiểu và áp dụng theo hướng như sau:

- Đối với trường hợp 1 *"Trường hợp đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở được xác định khi công nhận quyền sử dụng đất mà chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở"*: Trường hợp này chỉ áp dụng với những thửa đất được công nhận quyền sử dụng đất lần đầu.

- Đối với trường hợp 2 *"chuyển từ đất có nguồn gốc là đất vườn, ao gắn liền đất ở nhưng người sử dụng đất tách ra để chuyển quyền sử dụng đất hoặc do đơn vị đo đạc khi đo vẽ bản đồ địa chính trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 đã tự đo đạc tách thành các thửa riêng sang đất ở"*: Trường hợp này chỉ áp dụng đối với các thửa đất có nguồn gốc là đất vườn, ao gắn liền với đất ở đã được tách ra để chuyển quyền hoặc tự đo đạc tách thành các thửa riêng trước ngày 01/7/2014.

Trong khi đó, cử tri cho rằng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội và Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ đều không có quy định *"Trường hợp đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở được xác định khi công nhận quyền sử dụng đất mà chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở;..."* chỉ áp dụng với những thửa đất được công nhận quyền sử dụng đất lần đầu. Đồng thời, bên cạnh việc áp dụng đối với đất vườn, ao thì quy định còn được áp dụng với đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở.

Cử tri cho rằng cách hiểu và áp dụng như trên chưa thật sự thống nhất với tinh thần quy định tại Nghị quyết của Quốc hội và Nghị định hướng dẫn của

Chính phủ, gây khó khăn và ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của người dân. Do đó, cử tri kiến nghị và đề nghị Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể việc xác định đối tượng và điều kiện áp dụng chính sách tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 và Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP, bảo đảm việc áp dụng pháp luật được thống nhất giữa các địa phương, tránh phát sinh cách hiểu khác nhau, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

Trả lời:

Tiếp thu ý kiến của của Đại biểu, để thống nhất trong tổ chức thực hiện, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, Bộ Tài chính đã có Công văn số 7713/BTC-QLCS ngày 08/6/2026 gửi Thuế các tỉnh, thành phố về việc tính tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp sang đất ở *(đính kèm)*.

Trên đây là nội dung trả lời của Bộ Tài chính. Trân trọng cảm ơn sự quan tâm của Quý Đại biểu./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát Quốc hội;
- Trưởng Đoàn ĐBQH Thành phố Hồ Chí Minh;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế;
- Cục Thuế;
- Lưu: VT, QLCS (6 b).

BỘ TRƯỞNG

Ngô Văn Tuấn

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 7713 /BTC – QLCS V/v tính tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp sang đất ở.	*Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

Kính gửi: Thuế các tỉnh, thành phố.

Bộ Tài chính nhận được Phiếu chuyển kiến nghị cử tri của đại biểu Quốc hội Phạm Trọng Nhân, đại biểu Quốc hội khoá XVI thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh, theo đó, hiện nay vẫn có cách hiểu khác nhau đối với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 và Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP; Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định:

"Điều 10. Miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi chuyển mục đích sử dụng đất

2. Khi chuyển mục đích sử dụng đất quy định tại các điểm b, c, d, đ, e và g khoản 1 Điều 121 của Luật Đất đai thì người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định sau đây:

c) Trường hợp đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở được xác định khi công nhận quyền sử dụng đất mà chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở; chuyển từ đất có nguồn gốc là đất vườn, ao gắn liền đất ở nhưng người sử dụng đất tách ra để chuyển quyền sử dụng đất hoặc do đơn vị đo đạc khi đo vẽ bản đồ địa chính trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 đã tự đo đạc tách thành các thửa riêng sang đất ở thì tính tiền sử dụng đất theo mức thu bằng: 30% chênh lệch giữa tiền sử dụng đất tính theo giá đất ở và tiền sử dụng đất tính theo giá đất nông nghiệp tại thời điểm có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (sau đây gọi tắt là chênh lệch) đối với diện tích đất chuyển mục đích sử dụng trong hạn mức giao đất ở tại địa phương; 50% chênh lệch đối với diện tích đất vượt hạn mức nhưng không quá 01 lần hạn mức giao đất ở tại địa phương; 100% chênh lệch đối với diện tích đất vượt hạn mức mà vượt quá 01 lần hạn mức giao đất ở tại địa phương. Mức thu tiền sử dụng đất nêu trên chỉ được tính một lần cho một hộ gia đình, cá nhân (tính trên 01 thửa đất)."

Căn cứ quy định nêu trên, các trường hợp được áp dụng quy định về mức thu tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 bao gồm: (i) đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở được xác định khi công nhận quyền sử dụng đất; (ii) đất có nguồn gốc là đất vườn, ao gắn liền đất ở nhưng người sử dụng đất tách ra để chuyển quyền sử dụng đất; (iii) đất có nguồn gốc là đất vườn, ao gắn liền đất ở do đơn vị đo đạc khi đo vẽ bản đồ địa chính trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 đã tự đo đạc tách thành các thửa riêng.

Quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 và Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP được áp dụng đối với các trường hợp đất vườn, ao, đất nông nghiệp[1] trong cùng thửa đất có đất ở đã được xác định khi công nhận quyền sử dụng đất mà nay chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở.

Từ ngày 01/8/2024, trường hợp hộ gia đình, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp sang đất ở thuộc trường hợp quy định quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội thì việc tính thu tiền sử dụng đất đối với phần diện tích đất chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 (tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 không quy định về việc cộng dồn diện tích đất ở hiện có), khoản 1, khoản 2, điểm c khoản 5 Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP của Chính phủ, được áp dụng một lần cho một hộ gia đình, cá nhân và được tính trên 01 thửa đất do hộ gia đình, cá nhân lựa chọn.

Tại Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP quy định dẫn chiếu việc xác định tiền sử dụng đất đối với các trường hợp thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15, không quy định về trường hợp được áp dụng quy định về mức thu tiền sử dụng đất khác; đồng thời, quy định hướng dẫn về số lần, việc lựa chọn thửa đất áp dụng..., hướng dẫn về việc xác định hạn mức giao đất ở để tính tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất và việc xử lý trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền phát hiện hộ gia đình, cá nhân đã được áp dụng việc tính tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 nhưng vẫn đề nghị lựa chọn thửa đất để tiếp tục được hưởng chính sách này.

Như vậy, nội dung tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 và Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP đã quy định cụ thể việc xác định tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp sang đất ở. Đề nghị Thuế các tỉnh, thành phố phối hợp với các cơ quan có liên quan của địa phương căn cứ các quy định nêu trên và hồ sơ thực tế của hộ gia đình, cá nhân để xác định và thu, nộp nghĩa vụ tài chính về đất đai, đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Bộ Tài chính có ý kiến để Thuế các tỉnh, thành phố được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng Ngô Văn Tuấn (để b/c);
- Thứ trưởng Tạ Anh Tuấn (để b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Sở Tài chính, Sở NN&MT các tỉnh, thành phố;
- Vụ Pháp chế;
- Cục Thuế;
- Lưu: VT, QLCS (2b).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thoa

[1] Về đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở: Luật Đất đai năm 2024 không có quy định về đất vườn, ao trong cùng thửa đất có đất ở như pháp luật đất đai trước đó (Luật Đất đai năm 2003, Luật Đất đai năm 2013) mà loại đất này được gọi là đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở trong Luật Đất đai năm 2014.

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 7889 /TPHCM-QLĐ

Về việc chấn chỉnh khi xử lý hồ sơ về chuyển đổi mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: 29 Thuế cơ sở - Thành phố Hồ Chí Minh

Thuế Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận Công văn số 3948/CT-KTr ngày 16/6/2026 của Cục Thuế về việc áp dụng chính sách tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất; Thuế Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu các Trưởng Thuế cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh triển khai các nội dung, cụ thể như sau:

- Thuế cơ sở rà soát toàn bộ hồ sơ có phát sinh chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp sang đất ở; tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 10 Điều 4 và điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội và Công văn số 5350/TPHCM-QLĐ ngày 18/5/2026 của Thuế Thành phố Hồ Chí Minh, Công văn số 7713/BTC-QLCS ngày 08/6/2026 của Bộ Tài chính về việc tính tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp sang đất ở. Đối chiếu quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, các hướng dẫn, giải đáp thắc mắc từ đơn vị có thẩm quyền để xác định rõ các hồ sơ xử lý chưa đúng quy định và báo cáo kết quả bằng văn bản gửi về Thuế Thành phố Hồ Chí Minh (phòng Quản lý các khoản thu từ đất) chậm nhất ngày 31/7/2026.

- Thuế cơ sở trên địa bàn Thành phố rút kinh nghiệm về các trường hợp đã nêu như trường hợp phản ánh của cử tri thông qua Đại biểu Quốc hội tại Công văn số 3948/CT-KTr ngày 12/6/2026 và tại đơn kiến nghị của ông Nguyễn Văn Hùng ngày 15/4/2026 (đính kèm đơn kiến nghị) khi tiếp nhận, giải quyết hồ sơ. Ý kiến phản ánh của người nộp thuế cần được trả lời, hướng dẫn, giải đáp tận tình tránh gây phiền hà cho người nộp thuế, không chậm trễ trong thực thi nhiệm vụ, đảm bảo thời hạn giải quyết hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc trong việc giải quyết các hồ sơ có phát sinh chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở, đề nghị các Thuế cơ sở báo cáo bằng văn bản và đính kèm chi tiết hồ sơ cụ thể gửi về Thuế Thành phố Hồ Chí Minh (phòng Quản lý các khoản thu từ đất) để xem xét, hướng dẫn xử lý thống nhất.

Đối với các hồ sơ giải quyết chưa đúng, khẩn trương phối hợp với cơ quan tài nguyên môi trường, Ủy ban nhân dân, cơ quan có thẩm quyền tại địa phương

để thực hiện việc xử lý, điều chỉnh, hoàn trả, truy thu (nếu có) theo đúng trình tự, thẩm quyền. đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

Thuế Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị các Trưởng Thuế cơ sở trên địa bàn Thành phố nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục Thuế (để báo cáo);
- Ủy ban nhân dân Thành phố (để báo cáo);
- Lãnh đạo Thuế Thành phố (để báo cáo);
- Phòng Kiểm tra số 8 – Thuế Thành phố (để biết);
- Phòng Tổ chức Cán bộ– Thuế Thành phố (để biết);
- Phòng Nghiệp vụ Dự toán Pháp chế – Thuế Thành phố (để biết);
- Lưu: VT, QLĐ (MT Anh- 08b).

55995

KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ

CỘNG HOÀ X.H.C.N. VIỆT NAM
THUẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CỤC THUẾ

Phan Văn Dũng